

50 năm hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin Khoa học xã hội và giải pháp nâng cao chất lượng

Trương Thị Thu Trang^(*)

Phạm Linh Chi^(**)

Tóm tắt: Viện Thông tin Khoa học xã hội là một trong những đơn vị có chức năng nghiên cứu, thu thập và cung cấp thông tin khoa học phục vụ công tác nghiên cứu, đào tạo và hoạch định chính sách tại Việt Nam. Trải qua 50 năm hoạt động, công tác nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện đã có nhiều đóng góp quan trọng nhưng cũng đang đối mặt với những thách thức lớn trong thời đại công nghệ số và hội nhập quốc tế. Bài viết làm rõ vai trò của hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học; quá trình phát triển với một số thành tựu nổi bật của hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin Khoa học xã hội trong 50 năm (từ năm 1975 đến năm 2025); những khó khăn, hạn chế còn tồn tại và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này trong thời gian tới.

Từ khóa: Viện Thông tin Khoa học xã hội, Thư viện Khoa học xã hội, Thông tin khoa học, Thông tin - thư viện, Chuyển đổi số, Hiện đại hóa thư viện

Abstract: The Institute of Social Sciences Information, among others, is the unit that has function in researching, collecting and providing scientific information to serve research, training and policy making in Vietnam. While its 50-year of operation has left several remarkable legacies, it has faced big challenges in the digital age and international integration. The article presents the role of scientific research and information activities; the Institute's development history with some outstanding scientific research and information achievements in 50 years (from 1975 to 2025); the remaining difficulties and limitations; and proposes some solutions to improve the quality of operations in the coming time.

Keywords: Institute of Social Sciences Information, Social Sciences Library, Scientific Research, Information - Library, Digital Transformation, Library Modernization

Ngày nhận bài: 20/3/2025; Ngày duyệt đăng: 25/3/2025

1. Mở đầu

Nửa thế kỷ - một chặng đường dài đầy ý nghĩa - là khoảng thời gian mà Viện

Thông tin Khoa học xã hội (Viện Thông tin KHXH) đã không ngừng nỗ lực, cống hiến và khẳng định vai trò quan trọng trong lĩnh vực nghiên cứu, cung cấp thông tin và tri thức phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước.

Trong bối cảnh xã hội không ngừng biến đổi, cùng với sự bùng nổ của công

^(*) TS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Email: truongthutrangissi@yahoo.com

^(**) Trường Đại học Phenikaa;

Email: phamlinhchi106@gmail.com

nghệ và nhu cầu ngày càng cao về chất lượng thông tin, Viện Thông tin KHXH đứng trước những cơ hội lớn lao nhưng cũng đối mặt với không ít thách thức. Kỷ niệm 50 năm hoạt động không chỉ là dịp để nhìn lại những thành tựu đã đạt được, mà còn là cơ hội để đánh giá thực trạng, nhận diện những hạn chế và đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu và thông tin khoa học trong thời kỳ mới. Bài viết nêu và phân tích vai trò của hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học; thực trạng hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH trong 50 năm qua và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này trong thời gian tới.

2. Vai trò của hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học

Thông tin khoa học ngày càng giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển của khoa học. Một trong những quy luật phát triển nội tại của khoa học là tính kế thừa và tính quốc tế của nó. Tính kế thừa là yếu tố quan trọng thúc đẩy nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật. Người sau không làm lại việc người trước đã làm. Thế hệ sau chọn lọc, hệ thống hóa thành quả của người đi trước, phát hiện ra những quy luật mới. Quy luật mới này là sản phẩm khoa học, cũng là thông tin khoa học mới. Như vậy, hoạt động nghiên cứu khoa học là một hệ thống tiếp nhận thông tin và tạo ra những thông tin mới khác với thông tin ban đầu (Nguyễn Thanh Bình, 2019).

Công tác nghiên cứu, thông tin khoa học nói chung và thông tin KHXH nói riêng có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của quốc gia, của ngành khoa học và của tổ chức khoa học.

Thứ nhất, đối với sự phát triển của quốc gia, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học đóng vai trò quan trọng trong sự

phát triển bền vững của xã hội, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng Công nghiệp 4.0 (Nguyễn Tiến Đạt, 2019). Cụ thể:

Công tác nghiên cứu, thông tin KHXH đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng hệ thống lý luận, từ đó ứng dụng vào thực tiễn, cũng như định hướng phát triển xã hội. Các nghiên cứu, thông tin khoa học về kinh tế, văn hóa, chính trị giúp giải quyết các vấn đề thực tiễn, giúp cung cấp các luận cứ khoa học để định hình và điều chỉnh chính sách công (Nguyễn Văn Dũng, 2021). Nghiên cứu KHXH đóng vai trò quan trọng trong việc phân tích xu hướng kinh tế, dự báo thị trường và đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế bền vững. Đặc biệt, nghiên cứu về kinh tế học hành vi, quản trị doanh nghiệp và chính sách công giúp tối ưu hóa hoạt động sản xuất - kinh doanh, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia (Lê Minh Đức, 2019).

Công tác nghiên cứu, thông tin KHXH giúp phổ biến tri thức, nâng cao nhận thức của người dân và chính quyền. Việc tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác giúp thông tin được minh bạch, khách quan, đa chiều. Truyền thông khoa học có tác động tích cực đến việc nâng cao nhận thức của công chúng, từ đó thúc đẩy sự tham gia của người dân vào các hoạt động phát triển (Trần Quốc Vượng, 2022).

Thông tin KHXH là nguồn tài liệu quan trọng cho hệ thống giáo dục và đào tạo. Công tác nghiên cứu, thông tin KHXH giúp kết nối cộng đồng nghiên cứu trong và ngoài nước, tạo điều kiện hợp tác quốc tế, trao đổi tri thức và ứng dụng công nghệ tiên tiến vào thực tiễn. Nhờ đó, đất nước có thể tận dụng các nguồn lực tri thức toàn cầu để phát triển một cách bền vững. Việc liên kết nghiên cứu và thông tin khoa học với xu hướng toàn cầu là yếu

tổ quan trọng để nâng cao vị thế của đất nước trong bối cảnh hội nhập (Nguyễn Thị Hạnh, 2020).

Thứ hai, công tác nghiên cứu, thông tin khoa học cũng góp phần quan trọng vào sự phát triển của ngành KHXH. Hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học sẽ thúc đẩy tiên bộ tri thức, cung cấp các lý thuyết và phương pháp mới, làm sáng tỏ xu hướng phát triển của xã hội. Việc nghiên cứu chuyên sâu về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa giúp nâng cao nhận thức và đề xuất các mô hình phát triển phù hợp với điều kiện thực tế của từng quốc gia (Nguyễn Thị Hạnh, 2020). Các kết quả nghiên cứu được ứng dụng vào thực tế để giải quyết các vấn đề cấp bách của xã hội, từ đó cũng giúp ngành KHXH phát triển hơn.

Thứ ba, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của các tổ chức khoa học. Hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học là nền tảng giúp các tổ chức khoa học phát triển, duy trì vị thế và đóng góp cho xã hội. Điều này thể hiện qua những đóng góp của hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học đối với các tổ chức khoa học. *Một là*, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học giúp kết nối các nhà khoa học thuộc các tổ chức khoa học khác nhau cả trong và ngoài nước, từ đó nâng cao năng lực hợp tác và trao đổi học thuật của tổ chức khoa học. *Hai là*, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học góp phần đào tạo thế hệ các nhà khoa học tương lai, vì ngay khi thực hiện nghiên cứu, thông tin khoa học, các nhà khoa học từng bước vừa tự đào tạo và/hoặc đào tạo người khác năng lực thu thập, phân tích, xử lý thông tin, từ đó nâng cao trình độ cho bản thân và người khác. *Ba là*, công tác nghiên cứu, thông tin khoa học giúp các tổ chức, viện nghiên cứu xác định phương hướng phát triển, tối ưu hóa hoạt động và đề xuất các chiến lược dài hạn để phát huy

tối đa tiềm năng khoa học, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa (Phạm Quang Huy, 2021).

2. Hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin Khoa học xã hội trong 50 năm qua (1975-2025)

2.1. Quá trình phát triển của hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH và một số thành tựu nổi bật

Sau khi được thành lập năm 1975, nhiệm vụ của Viện Thông tin KHXH được xác định là “thông tin kịp thời và chính xác những cái mới trong KHXH” bao gồm những thành tựu mới, những vấn đề mới, những phương pháp mới và những luận điểm mới, trong đó có xu hướng mới và tác phẩm mới (Hồ Sĩ Quý, 2010). Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã được xác định, Viện chú trọng xây dựng và phát triển hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học với các hình thức xử lý thông tin trong giai đoạn 1975-1985 là: chú giải, lược thuật, tổng thuật và biên soạn, biên tập các loại thông tin thư mục bài trích các tạp chí trong và ngoài nước; các tập san thông tin chuyên ngành KHXH; các sưu tập thông tin chuyên đề; Tập san Thông tin KHXH sau đó được chuyển thành *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* năm 1979; sách dịch.

Trong hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học, ngoài những nội dung liên quan đến các chuyên ngành của KHXH, các cán bộ của Viện còn nghiên cứu, thông tin về các vấn đề cơ bản của thư viện học, thư mục học, thư tịch học, một số vấn đề của thông tin học. Đồng thời, là một cơ quan thông tin đa ngành về KHXH, việc nghiên cứu những đặc thù của thông tin KHXH cũng được chú trọng. Các cán bộ của Viện đã dịch và biên soạn tài liệu hướng dẫn các phương pháp chú giải tài liệu, biên soạn thư mục có chú giải, giới thiệu tài liệu trên tạp chí và các ấn phẩm thông tin khác của

Viện. Hình thức xử lý thông tin chủ yếu là lược thuật các tài liệu khoa học (chiếm khoảng 70-80% số lượng tài liệu được xử lý). Việc nghiên cứu các phương pháp lược thuật và công bố trong các ấn phẩm thông tin của Viện đã giúp công tác lược thuật hiệu quả hơn, từ đó giúp người tìm tin nắm bắt được một cách bao quát nội dung chính của tài liệu gốc (tài liệu cấp một); đồng thời các phương pháp lược thuật này còn giúp nâng cao kỹ năng của người làm thông tin khoa học. Những nghiên cứu này đã được áp dụng trong thực tiễn hoạt động xử lý tin của Viện trong suốt giai đoạn 1975-1985.

Từ năm 1986-1990, cùng với việc thực hiện đường lối đổi mới theo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH cũng có nhiều đổi mới với các đề tài nghiên cứu, thông tin là các nhiệm vụ chuyên môn được thực hiện theo phương thức vừa phục vụ nghiên cứu cơ bản, vừa đáp ứng nhu cầu thông tin về những vấn đề cấp thiết của đời sống học thuật và của công cuộc phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra, việc thông tin còn được thực hiện theo phương thức dịch toàn văn các bài viết mới được công bố trên sách, báo và (chủ yếu là) tạp chí nước ngoài về những vấn đề lý luận và thực tiễn của KHXH và nhân văn cũng như những vấn đề quốc tế đang được giới dùng tin trong nước quan tâm (Lê Thị Lan, 2015). *Tài liệu phục vụ nghiên cứu (Tin nhanh)* là một trong những dạng ấn phẩm như vậy, được xuất bản lần đầu tiên vào tháng 9/1990. Tin nhanh thể hiện tính đặc thù và độc đáo của thông tin KHXH ở Việt Nam, phục vụ kịp thời cho nghiên cứu KHXH và hoạch định chính sách ở trình độ chuyên sâu, cập nhật được các hoạt động mới của KHXH thể giới trong quá trình đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Từ năm 1991, cán bộ nghiên cứu, thông tin của Viện Thông tin KHXH đã chủ trì và

thực hiện nhiều đề tài/nhiệm vụ cấp Viện, cấp Bộ và tham gia nhiều chương trình, đề tài cấp Nhà nước. Việc thực hiện các đề tài khoa học khẳng định thêm vai trò và vị trí của thông tin khoa học trong đời sống khoa học và đời sống tinh thần xã hội, khẳng định khả năng và năng lực của đội ngũ cán bộ của Viện.

Bên cạnh đó, hoạt động thông tin thư mục; thông tin chuyên đề; thông tin chuyên ngành và các bài nghiên cứu, tổng thuật, lược thuật công bố trên *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* vẫn được duy trì, theo đó, từ năm 1986 đến năm 2004, Viện đã xuất bản trên 50 bộ thư mục các loại, hàng chục ấn phẩm thông tin chuyên đề, 65 tập san thông tin chuyên ngành, 268 số Tạp chí và một *Tổng mục lục 20 năm Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* (1978-1998) (số liệu tính từ khi tạp chí được xuất bản đến hết tháng 4/2005) (Lê Thị Lan, 2015).

Từ tháng 6/1993, cán bộ nghiên cứu, thông tin của Viện Thông tin KHXH được giao thêm nhiệm vụ dịch toàn văn các bài nghiên cứu được công bố trên sách báo nước ngoài về những vấn đề lý luận, chính trị - xã hội, về chủ nghĩa Marx-Lenin, về chủ nghĩa xã hội, về chủ nghĩa tư bản hiện đại, về những vấn đề dân tộc và xung đột sắc tộc, về kinh tế học, v.v... để công bố dưới dạng bản tin *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, là loại tài liệu phục vụ cho một số địa chỉ xác định (chủ yếu là các cán bộ lãnh đạo ở Trung ương và các tỉnh, thành), với số lượng không nhiều (25-30 số mỗi năm), góp phần bảo đảm thông tin đa dạng, khắc phục tình trạng thiếu hụt thông tin, góp phần phục vụ nghiên cứu khoa học, hoạt động lý luận và công tác lãnh đạo, quản lý của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các ngành, các cấp từ Trung ương đến các địa phương trong tình hình mới. Ngoài ra, Viện đã xuất bản nhiều công trình dịch thuật được giới khoa học đánh giá cao về mặt chất lượng phục

vụ nghiên cứu, lãnh đạo và quản lý của các cấp, các ngành như: *Chủ nghĩa xã hội và tin học* của N.N. Moissev (1989); *Cẩm nang tài khoản khách hàng* (1993); *Cẩm nang tín dụng* (1994); *Nhỏ là đẹp* của E.F. Schumacher (1994); *Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn* (1995); *Cẩm nang thanh toán quốc tế* (1996); *Marx - nhà tư tưởng của cái có thể* của Michel Vadée (1996); *Chiến tranh và chống chiến tranh* của A. Toffler và H. Toffler (1998);... Có những cuốn thuộc diện tham khảo hẹp như *Đế chế tan vỡ. Cuộc nổi dậy của các dân tộc ở Liên Xô* của Hélène Carrère d'Encausse (1993).

Từ năm 2003, do thay đổi về các điều kiện xuất bản, Viện Thông tin KHXH không còn tự xuất bản các sưu tập thông tin chuyên đề, nên loại hình nghiên cứu, thông tin dưới dạng sưu tập thông tin chuyên đề được chuyển sang dạng sách sưu tập chuyên đề với những cuốn tiêu biểu như: *Khủng bố và chống khủng bố với vấn đề an ninh quốc tế* (2003), *Chủ nghĩa tư bản hiện đại Hoa Kỳ đầu thế kỷ XXI* (2003), *Kinh tế tư nhân trong giai đoạn toàn cầu hóa hiện nay* (2003), *Những vấn đề văn học và ngôn ngữ học - 30 năm thông tin các khoa học ngữ văn* (2003), *Chủ nghĩa khủng bố toàn cầu: vấn đề và cách tiếp cận* (2004),... (Lê Thị Lan, 2015).

Từ năm 2005, cùng với việc Việt Nam gia nhập Công ước Berne về quyền tác giả, Viện Thông tin KHXH buộc phải từng bước thay đổi cách thức hoạt động của mình cho thích hợp, theo đó, các sưu tập chuyên đề chỉ chủ yếu gồm các bài dịch từ nước ngoài trở nên không phù hợp với yêu cầu bản quyền, buộc phải chuyển sang hình thức xuất bản liên kết với các nhà xuất bản, đặc biệt là Nhà xuất bản KHXH. *Chuyên luận thông tin* ra đời đáp ứng được yêu cầu đó, đòi hỏi mỗi người làm tin đồng thời cũng phải phát ngôn với tư cách là nhà

nghiên cứu và giữ quyền tác giả ở mức độ nhất định. Đó là hình thức xử lý tổng quan một vấn đề của KHXH dựa trên nguồn tin đa dạng trong và ngoài nước. Đồng thời, từ năm 2006, cán bộ nghiên cứu, thông tin của Viện Thông tin KHXH thực hiện hai loại hình thông tin mới gồm: *Niên giám Thông tin KHXH*, là ấn phẩm định kỳ tổng kết các thành tựu nghiên cứu KHXH trong nước hằng năm và xuất bản vào năm sau đó; *Niên giám Thông tin KHXH nước ngoài*, ra mắt số đầu tiên vào năm 2010. Hai loại hình ấn phẩm này tuy kén bạn đọc nhưng đã nhanh chóng nhận được sự đánh giá cao của các nhà nghiên cứu, hoạt động xã hội và quản lý (Lê Thị Lan, 2015).

Giai đoạn 2011-2014, theo chỉ đạo của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm), cán bộ nghiên cứu, thông tin của Viện Thông tin KHXH thực hiện hệ nhiệm vụ thông tin chuyên đề cấp Bộ về các lĩnh vực KHXH. Đây là loại hình kết hợp giữa thông tin tổng quan với nghiên cứu chuyên sâu về một số chủ đề thuộc các lĩnh vực KHXH, được thực hiện theo giai đoạn 2 năm. Việc thực hiện các nhiệm vụ thông tin chuyên đề này không chỉ giúp các cán bộ nghiên cứu tại Viện Thông tin KHXH nâng cao năng lực nghiên cứu và năng lực làm thông tin chuyên đề mà còn giúp nhiều cán bộ trẻ trưởng thành nhanh chóng qua công việc.

Giai đoạn 2015-2017, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học lại được chuyển đổi theo hướng các cán bộ nghiên cứu có trình độ tiến sĩ hoặc nghiên cứu viên chính thực hiện các đề tài cấp Bộ, các cán bộ khác thực hiện các đề tài cấp cơ sở. Các đề tài cấp cơ sở của Viện chủ yếu là đề tài cá nhân, bao gồm cả nghiên cứu cơ bản về các lĩnh vực KHXH và thư viện lần thông tin tổng quan.

Giai đoạn 2017-2025, Viện Thông tin KHXH thực hiện đổi mới định hướng

nghiên cứu hệ đề tài cấp cơ sở theo hướng tổng quan nghiên cứu, phục vụ đón đầu các hướng nghiên cứu ở cấp Bộ, cấp Nhà nước của các viện chuyên ngành, chủ yếu là các đề tài tập thể theo nhóm nghiên cứu. Các đề tài cấp Bộ thực hiện cả theo hướng tổng quan và nghiên cứu chuyên ngành, được giao cho các phòng thông tin nghiên cứu thực hiện. Hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tiếp tục được đẩy mạnh đổi mới trong xây dựng tuyến nội dung, chủ đề theo từng năm và phương thức triển khai, kết hợp hài hòa sự tham gia của cán bộ viện và đội ngũ chuyên gia, nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm. Cán bộ khối thông tin khoa học cũng thực hiện tóm tắt các sách trong nước bổ sung hằng năm theo lĩnh vực của phòng, qua đó đã có sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa hai khối thông tin và thư viện, nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu thư mục của thư viện, đồng thời là cơ hội cho cán bộ nghiên cứu bổ sung, tích lũy cơ sở dữ liệu cho bản thân. Kết quả là, hệ thống các đề tài/nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp do Viện chủ trì đã triển khai thành công với nhiều đề tài, nhiệm vụ được đánh giá xuất sắc. Nhiều đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp cơ sở đã được xuất bản dưới dạng sách chuyên khảo. Đặc biệt, Đề tài cấp Quốc gia “*Giải pháp phát triển doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân vùng Tây Nam Bộ trong bối cảnh mới*” đã được Ban Kinh tế Trung ương cấp Giấy xác nhận sử dụng kết quả nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự thảo Đề án Tổng kết 15 năm (2005-2020) thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 17/02/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ngoài việc thực hiện các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp, tham gia nghiên cứu, thông tin trong các ấn phẩm thông tin khoa học thường niên của Viện

Thông tin KHXH gồm: *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội, Niên giám Thông tin KHXH, Tài liệu phục vụ nghiên cứu và các tập thông tin chuyên đề*, các cán bộ nghiên cứu, thông tin của Viện còn tích cực công bố bài viết trên các tạp chí khoa học khác cũng như các bài tham luận trong các hội thảo quốc tế và trong nước (có nhiều kỷ yếu xuất bản có chỉ số ISBN). Chẳng hạn, chỉ trong năm 2024, với lực lượng 26 cán bộ nghiên cứu, ngoài 04 đề tài cấp Bộ, 12 đề tài cấp cơ sở, số lượng bài viết công bố của Viện là: 01 bài tạp chí quốc tế ISI, 34 bài tạp chí trong nước, 16 tham luận hội thảo quốc tế, 34 tham luận hội thảo trong nước (Viện Thông tin Khoa học xã hội, 2024). Ngoài ra, một số chuyên gia của Viện còn có những bài viết, báo cáo tư vấn chính sách, dư luận xã hội phục vụ lãnh đạo Đảng và Chính phủ gắn với các vấn đề cấp thiết về chính sách, kinh tế, văn hóa và xã hội. Các báo cáo có ý nghĩa khoa học và thực tiễn, làm căn cứ để các cơ quan báo cáo lãnh đạo cấp trên và phục vụ cho mục đích tư vấn chính sách liên quan đến lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa,... Việc các cơ quan, ban ngành tiếp tục tin tưởng, đặt hàng các cán bộ của Viện trong tư vấn chính sách, viết báo cáo về các vấn đề KHXH cho thấy sự đóng góp vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ của Viện Hàn lâm nói chung và Viện Thông tin KHXH nói riêng.

Hơn nữa, sau nhiều năm, với sự năng động tìm kiếm các nguồn lực khoa học ngoài ngân sách, được sự đồng ý của Viện Hàn lâm, năm 2024, Viện đã ký hợp đồng với Quỹ Friedrich Naumann Stiftung Für Die Freiheit Vietnam (FNF CHLB Đức) thực hiện Dự án nghiên cứu “Vai trò của an sinh xã hội trong đảm bảo an ninh công việc cho lao động nữ tại các khu công nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long: Nghiên cứu trường hợp thành phố Cần

Thơ và tỉnh Kiên Giang”, có hiệu lực từ tháng 8-9/2024; ký hợp đồng với Tổ chức UN-Women (UNESCO) thực hiện nghiên cứu “Phân tích giới trong an sinh xã hội về bảo hiểm thai sản cho phụ nữ ở Việt Nam”, có hiệu lực từ tháng 8/2024 đến tháng 6/2025.

Nhìn chung, mô hình hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học nhiều tầng với mỗi tầng thuộc một lớp trình độ khác nhau - đi từ giả thiết nghiên cứu đến các bước tiếp theo như thu thập tư liệu, điều tra thực địa, phỏng vấn sâu, nghiên cứu chuyên đề, phân tích thực trạng, tổng hợp kết quả, báo cáo chuyên sâu, báo cáo tổng hợp, kết luận đánh giá, kiến nghị giải pháp... đã bước đầu được triển khai ở Viện Thông tin KHXH và tỏ ra có hiệu quả thực tế. Có thể thấy, sự nỗ lực nghiên cứu của các thế hệ đã làm cho Viện có được những sản phẩm nghiên cứu và thông tin có giá trị khoa học, được xã hội ghi nhận (Lê Thị Lan, 2015), đảm bảo thực hiện tốt vai trò của công tác nghiên cứu, thông tin khoa học đối với sự phát triển của đất nước, của ngành KHXH cũng như đối với sự phát triển của chính Viện Thông tin KHXH.

2.2. Khó khăn, hạn chế của công tác nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH

Thứ nhất, nguồn lực tài chính cho hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH chủ yếu từ ngân sách nhà nước cấp, số lượng các đề tài, nhiệm vụ có kinh phí ngoài ngân sách chưa nhiều. Trong khi đó, ngân sách dành cho công tác nghiên cứu, thông tin KHXH nói chung và cho hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH nói riêng còn hạn chế, không đủ để triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu lớn, dài hạn hoặc những nghiên cứu cần có sự hợp tác quốc tế. Thậm chí, kinh phí cho hoạt động khoa học còn bị cắt giảm một cách cơ học

là 10% mỗi năm khiến công tác nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện ngày càng khó khăn, số lượng các đề tài, nhiệm vụ được thực hiện hằng năm có xu hướng giảm và mức kinh phí cho từng đề tài, nhiệm vụ vì thế cũng giảm đáng kể. Điều này cũng ảnh hưởng đến động lực làm việc của cán bộ nghiên cứu khi cả thu nhập từ lương và từ hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học không đủ trang trải cho cuộc sống của bản thân và gia đình.

Thứ hai, quy định, chính sách hỗ trợ nghiên cứu, thông tin khoa học còn phức tạp, gây khó khăn trong việc triển khai các đề tài, dự án. Thực tế cho thấy quy trình hành chính phức tạp làm giảm hiệu quả và tốc độ thực hiện các hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học. Gần đây, việc thực hiện tuyển chọn các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học giúp tăng tính cạnh tranh và công khai, minh bạch trong nghiên cứu, thông tin, song còn nhiều bất cập về hồ sơ, giấy tờ và thủ tục hành chính phức tạp khiến hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học cũng bị ảnh hưởng.

Thứ ba là thiếu hụt nhân lực nghiên cứu, thông tin khoa học chất lượng cao. Số lượng giáo sư, phó giáo sư và tiến sĩ của Viện Thông tin KHXH hiện có tỷ lệ không cao (03 phó giáo sư, chiếm 1,2%; 10 tiến sĩ chiếm 11,6%; 05 nghiên cứu viên cao cấp chiếm 5,8%). Mặc dù số lượng thạc sĩ của Viện khá đông đảo, có tới 50 người, song hiện chỉ có 01 người đang theo học nghiên cứu sinh. Hầu hết các cán bộ nghiên cứu có trình độ thạc sĩ chưa tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn lên bậc tiến sĩ, một số cán bộ chưa thực sự say mê nghiên cứu và công bố tạp chí, chủ yếu hoàn thành đủ định mức công bố bài tạp chí và đề tài nghiên cứu hằng năm. Đồng thời, nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng tìm kiếm các nguồn tài trợ bên ngoài của Viện cũng rất hạn chế.

Thứ tư, hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học vẫn chưa thực sự gắn sát với thị trường đầu ra. Các phòng nghiên cứu, thông tin chưa phát huy tốt vai trò, tri thức của các chuyên gia ngoài Viện trong tư vấn khoa học. Sự kết nối giữa Viện Thông tin KHXH với các tổ chức nghiên cứu khác còn yếu. Do đó, việc chia sẻ thông tin và nguồn lực chưa hiệu quả, làm giảm khả năng phát triển các đề tài nghiên cứu, thông tin đòi hỏi sự phối hợp giữa nhiều cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin Khoa học xã hội trong thời gian tới

Thực hiện mục tiêu phát triển Viện Hàn lâm trở thành trung tâm nghiên cứu cơ bản về KHXH và nhân văn ngang tầm thế giới, tổ chức khoa học nòng cốt đóng vai tiên phong trong việc định hướng nghiên cứu và truyền bá tri thức; cơ quan nghiên cứu lý luận và tham mưu chiến lược, tư vấn chính sách hàng đầu của Đảng và Nhà nước, cung cấp luận cứ khoa học quan trọng cho việc hoạch định đường lối, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH cũng luôn được chú trọng phát triển theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động phù hợp với bối cảnh mới của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, xu thế chuyển đổi số, đẩy mạnh hợp tác, liên kết và hội nhập quốc tế. Để phát huy nội lực sẵn có và tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học tại Viện Thông tin KHXH trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, cần tăng cường đầu tư tài chính, ngân sách cho hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học. Viện Thông tin KHXH cần kiến nghị Viện Hàn lâm và Bộ

Tài chính cung cấp ngân sách ổn định cho công tác nghiên cứu, thông tin khoa học. Đồng thời, Nhà nước cần có chính sách về chế độ tiền lương, phụ cấp, ưu đãi đặc thù và một số điều kiện đảm bảo đối với đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, nhất là người có tài năng. Tăng mức thù lao hoặc áp dụng chính sách hỗ trợ tài chính cho cán bộ tham gia nghiên cứu, đặc biệt là các dự án lớn và mang tính chiến lược. Các nhà khoa học nên được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu thành lập và sử dụng có hiệu quả “Quỹ nhân tài cho nghiên cứu khoa học” để khuyến khích nhân tài phát triển, cống hiến, sáng tạo, gắn bó, đồng hành cùng tổ chức, đồng thời, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội của nhân tài vì sự nghiệp chung¹. Điều này không chỉ giúp giữ chân nhân lực mà còn khuyến khích cán bộ nghiên cứu tích cực tạo ra nhiều kết quả có giá trị.

Cùng với việc tăng ngân sách trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học, Nhà nước, Bộ Tài chính và Viện Hàn lâm cần thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ trong quản lý nội bộ và tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu; kết nối, chia sẻ dữ liệu, kết quả nghiên cứu, hình thành hệ thống thông tin, tư liệu, thư viện hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; tăng cường đầu tư các cơ sở dữ liệu trực tuyến, công nghệ thông tin cũng như hạ tầng an ninh mạng, đảm bảo nguồn tài liệu phong phú và môi trường làm việc hiện đại để hỗ trợ các nhà nghiên cứu thực hiện công việc một cách hiệu quả.

Ngoài ra, Viện Thông tin KHXH cần tích cực, chủ động hơn trong tìm kiếm đối

¹ Ý kiến của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam Phan Chí Hiếu (Lê Sơn, 2023).

tác bổ sung nguồn kinh phí ngoài ngân sách cho các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Viện.

Thứ hai, Nhà nước cần rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, nhất là Luật Khoa học và công nghệ, Luật Ngân sách nhà nước để tạo cơ chế thông thoáng hơn, tháo gỡ các rào cản về hành chính trong hoạt động nghiên cứu khoa học, như cần bổ sung quy định cho phép lập dự phòng trong xây dựng dự toán để có thể thực hiện các nhiệm vụ khoa học đột xuất theo đặt hàng của các cơ quan nhà nước; đổi mới quy trình lập, xét duyệt, giao dự toán theo sản phẩm khoa học “đầu ra” để vừa đảm bảo cho người sử dụng ngân sách quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và chủ động trong việc sử dụng tài chính, vừa tạo thuận lợi cho các cơ quan quản lý tài chính các cấp quản lý tài chính chặt chẽ, thiết thực và hiệu quả; chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học để các nhà khoa học mạnh dạn thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu các vấn đề mới, khó, phức tạp¹.

Thứ ba, cùng với việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ, Viện Thông tin KHXH cần cơ cấu lại tổ chức và hoạt động của các phòng nghiên cứu, thông tin theo hướng tổ chức tốt các hoạt động nghiên cứu khoa học và thông tin khoa học, đảm bảo cập nhật thông tin về những cái mới của KHXH thế giới và Việt Nam. Các phòng nghiên cứu cần có các cán bộ nghiên cứu có chuyên môn ở đủ các lĩnh vực KHXH (hiện tại Viện Thông tin KHXH chưa có cán bộ nghiên cứu chuyên sâu về: lịch sử, địa lý, khảo cổ, tâm lý). Các cán bộ nghiên cứu cần

nghiên cứu sâu để có các sản phẩm thông tin chuyên đề và thông tin chuyên ngành ở cả 3 lĩnh vực: Thông tin về những vấn đề, hiện tượng cấp bách về mặt KHXH; Thông tin đáp ứng các yêu cầu “đặt hàng” của các cơ quan Đảng và Nhà nước và của giới dùng tin; Thông tin về hoạt động cơ bản của KHXH thế giới và trong nước.

Viện cần tiếp tục chủ động tổ chức hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học theo hướng tổng quan các kết quả nghiên cứu theo chuyên đề, lĩnh vực, thời gian nhằm cung cấp tư liệu tổng quan nghiên cứu cho các đề tài KHXH của các viện, trường, cơ quan nghiên cứu theo “đặt hàng”. Chú trọng phục vụ các đối tượng chuyên biệt về thông tin KHXH như các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp, các tổ chức và cả các cá nhân có nhu cầu; tổ chức dịch vụ cung cấp tin... Đẩy mạnh giới thiệu, công bố các sản phẩm truyền thống là thế mạnh vốn có của Viện. Nâng cao chất lượng và tiếp tục xuất bản các sản phẩm đặc thù của Viện Thông tin KHXH. Viện cần tiếp tục phát huy vai trò của chuyên gia ngoài Viện, mời gọi sự tham gia của các chuyên gia từ các tổ chức bên ngoài Viện để tư vấn khoa học và hỗ trợ nghiên cứu. Xây dựng cơ chế hợp tác linh hoạt để thu hút chuyên gia đầu ngành tham gia vào các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu, thông tin (Lê Thị Lan, 2015).

Thứ tư, Viện Thông tin KHXH cần tiếp tục tăng cường đào tạo kỹ năng chuyên sâu về hoạt động thông tin khoa học, tạo điều kiện cho các cán bộ nghiên cứu trẻ tham gia các dự án hợp tác, đề tài khoa học các cấp, các hội thảo khoa học để tích lũy thêm kiến thức và kinh nghiệm. Tích cực mở rộng, kết nối quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước trong hoạt động đào tạo. Có giải pháp khả thi để thúc đẩy cán bộ học lên bậc tiến sĩ. Đồng thời, các cán bộ nghiên cứu có

¹ Ý kiến của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam Phan Chí Hiếu (Lê Sơn, 2023).

trình độ cao cần tích cực, chủ động xây dựng các đề xuất, tham gia đấu thầu các đề tài cấp Quốc gia, nhận tài trợ nghiên cứu từ các quỹ trong và ngoài nước; tiếp tục tìm kiếm các giải pháp kết nối với các viện chuyên ngành trong phối hợp, tham gia nghiên cứu trong các đề tài cấp Bộ và cấp Quốc gia, tham gia các hội thảo để tạo cơ hội cho cán bộ trẻ nâng cao trình độ và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học (Viện Thông tin Khoa học xã hội, 2024).

4. Kết luận

Trải qua 50 năm hình thành và phát triển, Viện Thông tin KHXH đã không ngừng khẳng định vai trò quan trọng trong công tác nghiên cứu và cung cấp thông tin KHXH, đóng góp thiết thực vào sự phát triển của ngành KHXH cũng như sự nghiệp đổi mới, xây dựng đất nước. Những thành tựu đạt được trong công tác nghiên cứu khoa học và thông tin khoa học của nhiều thế hệ cán bộ, viên chức, người lao động Viện Thông tin KHXH đã giúp nâng cao chất lượng dữ liệu, thúc đẩy phát triển tri thức và hỗ trợ hoạch định chính sách hiệu quả. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, Viện Thông tin KHXH cần tiếp tục đổi mới phương pháp nghiên cứu, thông tin khoa học, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và ứng dụng công nghệ hiện đại vào quá trình thu thập, xử lý và phân tích thông tin. Tăng cường đầu tư kinh phí, tiếp tục phát huy và mở rộng hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước, xây dựng hệ thống dữ liệu mở và cải tiến cơ sở hạ tầng thông tin sẽ là những giải pháp quan trọng giúp nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học của Viện Thông tin KHXH thời gian tới □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thanh Bình (2019), *Vai trò của thông tin khoa học trong nghiên cứu khoa*

học xã hội nhân văn quân sự, <http://hocvienchinhhtrivbqp.edu.vn/index.php/bai-bao-khoa-hoc/vai-tro-cua-thong-tin-khoa-hoc-trong-nghien-cuu-khoa-hoc-xa-hoi-nhan-van-quan-su.html>

2. Nguyễn Văn Dũng (2021), “Tác động của nghiên cứu khoa học xã hội đến chính sách phát triển”, *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 12, tr. 45-60.
3. Nguyễn Tiến Đạt (2019), *Thông tin khoa học công nghệ: nguồn lực để phát triển đất nước*, <https://skhcn.daklak.gov.vn>
4. Lê Minh Đức (2019), “Nghiên cứu khoa học xã hội và sự phát triển kinh tế bền vững”, *Tạp chí Kinh tế Việt Nam*, số 5, tr. 15-28.
5. Nguyễn Thị Hạnh (2020), “Tầm quan trọng của nghiên cứu liên ngành trong Khoa học xã hội”, *Tạp chí Khoa học và Phát triển*, số 8, tr. 30-42.
6. Phạm Quang Huy (2021), “Chiến lược phát triển các Viện nghiên cứu Khoa học xã hội tại Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý Khoa học*, số 6, tr. 20-35.
7. Lê Thị Lan (2015), “40 năm xây dựng và trưởng thành của Viện Thông tin Khoa học xã hội”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 4, tr. 7-25.
8. Hồ Sĩ Quý (2010), “Kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Viện Thông tin Khoa học xã hội và đón nhận Huân chương Độc lập Hạng Ba”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 6, tr. 3-6.
9. Hồ Sĩ Quý (2023), “Mấy suy nghĩ về 70 năm Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 12, tr. 3-11.
10. Hoàng Ngọc Sinh (2015), “Những dấu ấn về Viện Thông tin Khoa học xã hội”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 4, tr. 36-41.

(xem tiếp trang 64)